

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2022/DS-ST

Ngày 08/8/2022

V/v “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Bích Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tường Thị Thu.
2. Ông Nguyễn Xuân Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Thị Hanh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 19/2011/TLST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2011 về việc “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2022; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trương Ngọc Đ, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

- Bị đơn:

01. Ông Đinh Văn H, sinh năm 1964.
02. Anh Ma Văn C1, sinh năm 1979.
03. Anh Ma Văn T, sinh năm 1987.
04. Anh Nông Văn T1, sinh năm 1990.
05. Anh Nông Văn T2, sinh năm 1991.
06. Anh Đinh Văn T3, sinh năm 1993.
07. Anh Ma Văn S, sinh năm 1977

Cùng địa chỉ: Thôn T4, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

08. Anh Nông Văn N, sinh năm 1985.

Nơi ĐKKHKT: Thôn T4, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; chỗ ở hiện nay: Thôn Pác Kéo, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Các bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, quan điểm trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Trương Ngọc Đ trình bày:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 03/10/2009 dương lịch anh Trương Ngọc Đ cùng anh Trương Ngọc Tích người cùng thôn B đến nhà văn hóa thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang chơi, trong lúc vui chơi đông người nên anh Đ có giẫm vào chân một người lạ và anh Đ có quay lại xin lỗi luôn. Sau đó có một thanh niên lạ đứng cạnh anh Đ dùng tay tát vào mặt anh Đ, cụ thể tay nào thì anh không nhớ nhưng anh Đ không có phản ứng gì vì anh biết mình đã sai. Chơi được một lúc thì anh Đ chào mọi người ra về, khi ra đến sân nhà văn hóa thôn T, xã K anh Đ ngồi lên xe máy của mình thì có một thanh niên khác dùng tay túm ngực áo và kéo anh xuống xe, anh Đ tiếp tục xin lỗi và nói “Có gì không đúng, không phải thì các bác bỏ qua cho em, cho em xin lỗi”, cùng lúc đó vẫn có người gạt chân anh Đ. Khi anh Đ đi ra đến cổng thì có rất nhiều người xúm vào, anh Đ xuống xe và ôm vào một anh xin cứu giúp nhưng không thấy anh đó nói gì và có người đâm vào lưng anh Đ, anh Đ đã cắn vào lưng anh nhờ cứu giúp. Sau đó anh Đ bị đánh vào mắt, anh chóng mặt ngã xuống và có nghe thấy có người hô “Đánh chết nó đi, nó cắn vào tao đây này”, sau đó anh Đ ngất đi không biết gì nữa. Sau đó anh Đ đã được mọi người đưa đi sơ cứu tại trạm y tế xã K, huyện C và được chuyển đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện C từ ngày 04/10/2009 đến ngày 07/10/2009 do vết thương không đỡ nên gia đình anh Đ xin chuyển viện đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang và Bệnh viện lao phổi Tuyên Quang đến ngày 28/10/2009 anh Đ xuất viện về nhà.

Tại đơn khởi kiện ngày 20/12/2010 anh Trương Ngọc Đ yêu cầu các anh Nông Văn T, Nông Văn N, Đinh Văn H, Ma Văn T, Ma Văn C1, Nông Văn T2, Ma Văn S, Đinh Văn T3 bồi THƯỜNG tổng số tiền là 57.510.000 đồng, 652 công chăm sóc và mất thu nhập.

Quá trình giải quyết tại Tòa án, ngày 03/4/2022 nguyên đơn Trương Ngọc Đ thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, yêu cầu các anh Nông Văn T1, Nông Văn N, Đinh Văn H, Ma Văn T, Ma Văn C1, Nông Văn T2, Đinh Văn T3 mỗi người bồi THƯỜNG 10.000.000đ, tổng số tiền yêu cầu bồi THƯỜNG là 70.000.000đ, anh Đ rút yêu cầu khởi kiện đối với anh Ma Văn S, không yêu cầu anh S bồi thường phần trách nhiệm của anh S đối với anh Đ. Cụ thể gồm các khoản như sau:

- Tiền viện phí, đơn thuốc có hóa đơn: 8.001.770đ.
- Tiền công lao Đng trong thời gian nằm viện điều trị là 30 ngày x 150.000 đồng/ngày = 4.500.000 đồng.
- Tiền công người chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện 30 ngày x 150.000 đồng/ngày = 4.500.000 đồng.
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe sau ra viện và tiền tổn thất tinh thần, phục hồi sức khỏe là 52.998.230 đồng.

Ngoài các khoản trên anh Đ không yêu cầu bồi thường khoản gì thêm.

Sau khi sự việc xảy ra anh Đ đã ủy quyền cho chị gái là bà Trương Thị H1 tham gia giải quyết vụ việc nhưng hiện nay anh Đ xác định đã tỉnh táo và đi lại bình thường nên tự mình giải quyết vụ án tại Tòa án cho đến khi giải quyết xong vụ án trên nên không ủy quyền cho chị Trương Thị H1 làm người đại diện theo ủy quyền của anh Đ nữa.

- *Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, quá trình giải quyết và tại đơn xin xét xử vắng mặt ông Đinh Văn H trình bày:*

Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 03/10/2009 ông cùng ông Nguyễn Văn M đi ra nhà văn hóa thôn T, xã K, huyện C chơi rằm trung thu cùng mọi người. Chơi ở nhà văn hóa được một lúc ông nghe thấy tiếng như ai đang đánh nhau cách ông khoảng 02 đến 03 mét, ông quay lại nhìn thì thấy anh Nông Văn N tát vào mặt người thanh niên lạ (sau này ông mới biết là anh Trương Ngọc Đ). Ông và ông M đi ra can ngăn khuyên bảo, trong lúc khuyên bảo anh Đ có nói “*Em sai em xin lỗi các anh*”. Sau đó mọi người tiếp tục vui chơi được một lúc sau có người vào gọi “*Ở khu vực ngoài sân bóng có người đánh nhau*” ông và ông M đi ra thì ông thấy anh Đ ôm cổ anh Đinh Văn Vượt (anh Vượt là em trai ruột của ông), lúc này ông nghe thấy anh Đ nói “*Chúng mày vào đi, vào thì tao giết thẳng này*”, rồi thấy anh V kêu lên “*Chúng mày cứu tao với*”, sau đó anh Đ đè anh V xuống và cắn vào má của anh V. Lúc đó ông vào can ra, sau đó ông dùng tay tát anh V và anh Đ mỗi người một phát tát, mục đích ông tát là để răn đe không cho đánh nhau nữa, không có ý đánh cho người nào bị đau. Sau đó ông đi về nhà còn sự việc diễn ra tiếp theo thì ông không nắm được.

Nay anh Trương Ngọc Đ khởi kiện yêu cầu ông bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, ông nhất trí bồi thường cho anh Đ số tiền là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*), nếu như anh Đ không nhất trí ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, quá trình giải quyết và tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Ma Văn C1 trình bày:*

Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 03/10/2009 (tức ngày 15/8/2009 âm lịch) anh đi từ nhà đến nhà văn hóa thôn T, xã K, huyện C chơi rằm trung thu cùng mọi người. Chơi ở nhà văn hóa được một lúc anh thấy bà Nông Thị Kim H2 (Lúc đó bà H2 là Bí thư thôn T) bảo tôi: “*Chú C1 đi ra xem bọn nó đánh nhau thì can ra với*”. Sau đó anh đi ra khu vực ngoài nhà văn hóa thì nhìn thấy có một người thanh niên lạ (Sau này mới biết là anh Trương Ngọc Đ) đang ôm cổ anh Đinh Văn V người cùng thôn thì anh có hỏi “*Làm sao đấy*” thì anh V bảo “*C1 ơi cứu tao với, mẹ con chó này tao cứu nó mà nó lại hại tao rồi, nó cắn tao rồi*”. Nghe anh V cầu cứu anh vào kéo tay anh Đ đang ôm cổ anh V ra thì anh Đ lao vào ôm lấy chân anh và dùng tay đẩy anh lùi về phía sau khoảng 03 đến 04 mét làm anh rơi xuống vũng trâu đằm, rồi anh Đ đè lên chân anh và anh dùng tay đẩy anh Đ ra. Cùng lúc đó có ông Nguyễn Văn M đến cầm tay anh Đ kéo đi ra ngoài đường, còn anh quay lại tìm dép. Sau đó anh đi về nhà còn sự việc diễn ra tiếp theo thì anh không nắm được.

Nay anh Trương Ngọc Đ khởi kiện yêu cầu anh bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, anh nhất trí bồi thường cho anh Đ số tiền là 2.500.000 đồng

(Hai triệu năm trăm nghìn đồng), nếu như anh Đ không nhất trí anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, quá trình giải quyết và tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Nông Văn N trình bày:*

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 03/10/2009 (tức ngày 15/8/2009 âm lịch) anh đi từ nhà lên nhà văn hóa thôn T, xã K, huyện C chơi rằm trung thu cùng mọi người. Khi chơi ở nhà văn hóa được một lúc thì gặp một người thanh niên lạ anh không quen biết (Sau này mới biết là anh Trương Ngọc Đ). Lúc đó anh có uống rượu, anh Đ cũng uống rượu say, gây nhiễu, anh bảo anh Đ về nhưng anh Đ không về nên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến anh có hành Đng dùng tay tát anh Đ một phát vào mặt. Sau đó anh lại vào trong nhà văn hóa thôn uống rượu tiếp, còn tiếp theo có sự việc gì xảy ra hay không thì anh không biết.

Nay anh Trương Ngọc Đ khởi kiện yêu cầu anh bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, anh nhất trí bồi thường cho anh Đ số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), nếu như anh Đ không nhất trí anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, quá trình giải quyết và tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Nông Văn T1 trình bày:*

Vào hồi 19 giờ 30 phút, ngày 03/10/2009 (tức ngày 15/8/2009 âm lịch) anh cùng anh Đinh Văn T3 đi từ nhà của anh Đinh Văn T3 ra nhà văn hóa thôn T, xã K, huyện C chơi rằm trung thu cùng mọi người. Sau khi liên hoan sắp xong thì anh đi bên ngoài một lúc rồi quay vào thì gặp một anh thanh niên lạ mặt đi ra (Sau này anh biết là anh Trương Ngọc Đ) giẫm vào chân anh, anh nói “*Mẹ mày*” thì thấy anh Nông Văn N ở ngoài lao vào tát anh Đ một cái, anh không nhớ tát vào chỗ nào trên cơ thể của anh Đ. Sau đó anh chơi cùng mọi người được một lúc có ông Nguyễn Văn M (Ông M làm trưởng thôn thời điểm đó) đi vào, một lúc sau anh đi ra thì thấy anh Đ đang dùng hai tay ôm cổ anh Đinh Văn V đồng thời anh Đ nói là: “*Chúng mày vào đi, vào thì tao giết thằng này*”, đồng thời thấy anh V kêu lên “*Chúng mày cứu tao với*” thì anh thấy có anh Ma Văn C1, anh Ma Văn S và anh Ma Văn K xúm vào cùng nhau kéo anh V ra nhưng không kéo được. Lúc đó anh dùng chân đạp một phát vào chân anh Đ nhưng không biết vào chân nào, sau đó anh đi ra ngoài cùng anh Đinh Văn T3 đi vào nhà văn hóa chơi khoảng 10 phút thì anh rủ anh T3 đi về nhà còn về sự việc diễn ra tiếp theo thì anh không nắm được.

Nay anh Trương Ngọc Đ khởi kiện yêu cầu anh bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, anh nhất trí bồi thường cho anh Đ số tiền là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), nếu như anh Đ không nhất trí anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, quá trình giải quyết và tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Ma Văn T trình bày:*

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 03/10/2009 (tức ngày 15/8/2009 âm lịch) anh đi từ nhà đến nhà văn hóa thôn T, xã K, huyện C chơi rằm trung thu cùng mọi người. Chơi ở nhà văn hóa được một lúc thì người thanh niên lạ anh không quen

biết (Sau này anh mới biết là anh Trương Ngọc Đ), bảo anh đi ra ngoài gọi một người thanh niên lạ đang chơi ở khu vực ngoài nhà văn hóa đi vào. Do anh nghĩ anh và người thanh niên không quen biết nhau tại sao lại bảo anh đi gọi nên anh có túm cổ áo anh Đ để hỏi lý do thì lúc có bà Nông Thị Kim H bảo anh là “*Anh em nhà mình*” nên anh bỏ anh Đ ra. Sau đó anh đi ra bên ngoài nhà văn hóa chơi thì có nhìn thấy anh Nông Văn N tát anh Đ một phát nguyên nhân gì đánh nhau thì anh không biết. Chơi được một lúc sau thì anh thấy anh Đ ôm cổ anh Đinh Văn Vt người cùng thôn nhưng anh không vào can ngăn, sau đó anh đi về nhà sự việc diễn ra tiếp theo thì anh không nắm được.

Nay anh Trương Ngọc Đ khởi kiện yêu cầu anh bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, anh nhất trí bồi thường cho anh Đ số tiền là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*), nếu như anh Đ không nhất trí anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, quá trình giải quyết và tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Nông Văn T2 trình bày:*

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 03/10/2009 anh đến khu vực nhà văn hóa thôn T, xã K, huyện C chơi rằm trung thu cùng mọi người. Chơi được một lúc thì anh thấy nhiều người xô đẩy nhau đi ra ngoài đường, do không có điện nên anh không nhìn rõ có những người nào và anh nhận thấy có anh Đ là người lạ trong nhóm đó. Mọi người xúm vào đánh anh Đ nên anh cũng đi đến dùng tay phải đánh anh Đ một phát nhưng do đông người anh không biết đánh trúng anh Đ hay người nào khác. Sau đó một lúc anh đi về nhà còn sự việc tiếp theo thì anh không biết.

Nay anh Trương Ngọc Đ khởi kiện yêu cầu anh bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, anh nhất trí bồi thường cho anh Đ số tiền là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*), nếu như anh Đ không nhất trí anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, quá trình giải quyết và tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Đinh Văn T3 trình bày:*

Vào hồi 19 giờ 30 phút, ngày 03/10/2009 (tức ngày 15/8/2009 âm lịch) anh cùng anh Nông Văn T1 từ nhà anh đi đến nhà văn hóa đến khu vực nhà văn hóa thôn T, xã K, huyện C chơi rằm trung thu cùng mọi người. Chơi được một lúc anh nghe tiếng ồn ào ở bên ngoài nhà văn hóa, anh đi ra xem thì thấy có đám đông đang xô xát với một người (Sau này anh mới biết là anh Trương Ngọc Đ), anh có vào can ngăn anh Ma Văn S ra nhưng không được nên anh đã lấy chân đạp anh S ra nhưng không may trúng vào chân anh Đ. Sau đó anh kéo được anh S ra ngoài đám đông rồi anh cùng anh T1 đi vào nhà văn hóa chơi khoảng 10 phút thì anh T1 rủ anh về nhà, sự việc tiếp theo diễn ra như thế nào thì anh không nắm được.

Nay anh Trương Ngọc Đ khởi kiện yêu cầu anh bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, anh nhất trí bồi thường cho anh Đ số tiền là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*), nếu như anh Đ không nhất trí anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, quá trình giải quyết ông Ma Văn S trình bày:* Có được tham gia đánh ông Đ, ông nhất trí bồi thường cho anh Đ số tiền là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

Quá trình giải quyết tại phiên tòa nguyên đơn Trương Ngọc Đ giữ nguyên quan điểm như đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện ngày 03/4/2022, các bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt giữ nguyên quan điểm có được đánh Trương Ngọc Đ nhưng không gây thương tích nên chỉ nhất trí bồi thường mỗi người 2.500.000đ, riêng Nông Văn N và Nông Văn T2 mỗi người nhất trí bồi thường số tiền 3.000.000đ nếu anh Đ không nhất trí thì đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án đều đảm bảo đúng quy định; Bị đơn chưa thực hiện theo quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về nội dung: Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 244, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; các Điều 604, 605, 606, 607, 609, 305, 298 Bộ luật Dân sự năm 2005 và Pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án của Ủy ban THƯỜNG vụ Quốc hội số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện đối với anh Ma Văn S do nguyên đơn Trương Ngọc Đ rút yêu cầu khởi kiện.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của anh Trương Ngọc Đ, các khoản như sau:

- Tiền viện phí có hóa đơn chứng từ và giấy tờ biên nhận tổng số tiền là: 6.050.270đ (Sáu triệu không trăm năm mươi nghìn hai trăm bảy mươi đồng).

- Tiền công lao Động trong thời gian nằm viện điều trị là 21 ngày x 50.000 đồng/ngày = 1.050.000 đồng.

- Tiền công người chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện 21 ngày x 50.000 đồng/ngày/người = 1.050.000 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần tương đương từ 03 (ba) tháng đến 05 (năm) tháng lương tối thiểu tương đương từ 4.470.000đ đến 7.450.000đ.

- Tiền phục hồi sức khỏe sau điều trị tương đương từ 01 tháng đến 03 tháng lương tối thiểu tương đương từ 1.490.000đ đến 4.470.000đ.

Tổng số tiền các bị đơn phải bồi thường là: từ 14.110.270đ đến 20.070.270đ. Chia cho 08 bị đơn, mỗi người phải bồi thường từ 1.763.783đ đến 2.508.750đ. Riêng bị đơn Ma Văn S không phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường do nguyên đơn không yêu cầu. Vì vậy, các bị đơn Nông Văn T1, Nông Văn N, Đinh Văn H, Ma Văn T, Ma Văn C1, Nông Văn T2, Đinh Văn T3 phải liên đới bồi thường số tiền từ 12.346.481đ đến 17.561.250đ.

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi xuất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương

ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự và Pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009; các bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch; các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền 06 biên lai thu tiền phí và lệ phí (không có dấu treo) số tiền 412.400 đồng (BL 30 đến BL 35); Giấy giới thiệu khám chuyên khoa của viện pháp y Quốc gia số tiền 100.000đ (BL 36); 01 giấy biên nhận nghỉ trợ số tiền 1.540.000 đồng (BL 48) do không có căn cứ; không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền do mất công lao Động của nguyên đơn và người chăm sóc, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, phục hồi sức khỏe sau điều trị. Đối với giấy biên nhận mua mật gấu đề ngày 09/10/2009 số tiền 1.300.000 đồng (BL số 47) và hóa đơn bán lẻ đề ngày 28/10/2009 số tiền 96.000 đồng anh Đ không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

Anh Trương Ngọc Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang giải quyết việc yêu cầu các anh Nông Văn T1, Nông Văn N, Đinh Văn H, Ma Văn T, Ma văn C1, Nông Văn T2, Đinh Văn T3 bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại, các bị đơn có hộ khẩu tại xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Căn cứ theo Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự thì đây là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Các bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự để giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện C đã tiến hành xác minh thu thập chứng cứ; thực hiện các thủ tục tổng đạt văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

Sự kiện pháp lý xảy ra vào ngày 03/10/2009 vì vậy cần áp dụng Bộ luật Dân sự năm 2005, Pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009 để giải quyết vụ án.

[3] Về việc xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Yêu cầu của anh Trương Ngọc Đ có căn cứ chấp nhận vì: Anh Trương Ngọc Đ có bị các bị đơn Nông Văn T1, Nông Văn N, Đinh Văn H, Ma Văn T, Ma văn C1, Nông Văn T2, Đinh Văn T3 đánh, các bị đơn thừa nhận có được đánh nguyên đơn Trương Ngọc Đ và đã bị UBND xã K xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự.

Tại kết luận giám định số 04/GĐThT ngày 15/01/2010 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang (BL 70) kết luận: *“Trương Ngọc Đ có chấn thương vùng đầu, cổ, ngực, bụng, không để lại di chứng sau điều trị. Thị lực mắt trái giảm do viêm kết mạc, không xác định thị lực giảm do chấn thương mắt trái. Không xếp loại tổn thương phần trăm sức khỏe”*.

Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 604, 605, 606, 607, 609, 305, 298 Bộ luật Dân sự năm 2005, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Trương Ngọc Đ, các khoản chấp nhận như sau:

- Tiền viện phí có hóa đơn chứng từ và giấy tờ biên nhận tổng số tiền là: 6.050.270đ (*Sáu triệu không trăm năm mươi nghìn hai trăm bảy mươi đồng*).

Các hóa đơn, chứng từ cụ thể như sau: 04 biên lai thu tiền phí, lệ phí có mệnh giá số tiền 4.000 đồng = 16.000 đồng (BL 11 đến BL 14); đơn thuốc ngày 12/10/2009 số tiền 195.000 đồng (BL 15); 10 biên lai thu tiền viện phí của Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang tổng số tiền 2.690.770 đồng (BL số 16 đến BL 24 và BL số 29); 04 biên lai thu tiền phí và lệ phí của Bệnh viện lao và Bệnh viện phổi số tiền 633.500 đồng (BL 25 đến BL 29); 02 phiếu thu của Bệnh viện mắt số tiền 210.000 đồng (BL 37 và 40); 02 phiếu thu của Bệnh viện pháp y quốc gia số tiền 890.000 đồng (BL 38, 39); 01 phiếu thu người nộp Phạm Quốc Tuấn Công an huyện C (BL 43) sao bệnh án số tiền 30.000 đồng; 01 giấy biên nhận số tiền 35.000 đồng (BL 44); 01 phiếu đăng ký khám bệnh số tiền 50.000 đồng (BL 45); 01 giấy biên nhận thuê xe từ Trạm y tế xã K đến Bệnh viện Đa khoa huyện C số tiền 500.000 đồng (BL 46); 01 giấy biên nhận thuê xe đi từ bệnh viện Đa khoa huyện C đi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang số tiền 800.000 đồng (BL 49).

- Tiền công lao Động trong thời gian nằm viện điều trị là 21 ngày: Điều trị tại bệnh viện C từ ngày 04/10/2009 đến ngày 07/10/2009 là 04 ngày (BL 57), tại bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang từ ngày 07/10/2009 đến 12/10/2009 là 06 ngày (BL 51), tại bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang từ ngày 16/10/2009 đến ngày 19/10/2009 là 04 ngày (BL 52), tại bệnh viện Lao phổi Tuyên Quang từ ngày 20/10/2009 đến ngày 26/10/2009 là 07 ngày (BL 53) x 50.000 đồng/ngày = 1.050.000 đồng.

- Tiền công người chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện 21 ngày x 50.000 đồng/ngày/người = 1.050.000 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần tương đương 05 tháng lương tối thiểu là 7.450.000 đồng.

- Tiền phục hồi sức khỏe sau điều trị tương đương 01 tháng lương tối thiểu là 1.490.000 đồng.

Tổng số tiền các bị đơn phải bồi thường là: 17.090.270đ. Chia cho 08 bị đơn, mỗi người phải bồi thường là: 17.090.270đ : 8 người = 2.136.283,75đ. Riêng bị đơn Ma Văn S không phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường do nguyên đơn không yêu cầu. Vì vậy, các bị đơn Nông Văn T1, Nông Văn N, Đinh Văn H, Ma Văn T, Ma Văn C1, Nông Văn T2, Đinh Văn T3 phải liên đới bồi thường số tiền là 17.090.270đ - 2.136.283,75đ = 14.953.986,25đ.

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi xuất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Bác yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền 06 biên lai thu tiền phí và lệ phí (không có dấu treo) số tiền 412.400 đồng (BL 30 đến BL 35) do không xác định được của bệnh viện nào thu tiền; Giấy giới thiệu khám chuyên khoa của viện pháp y Quốc gia số tiền 100.000đ (BL 36) do Giấy giới thiệu khám chuyên khoa không phải nộp tiền, số tiền ghi trong giấy giới thiệu là ghi thêm xuống phía dưới giấy giới thiệu; 01 giấy biên nhận nghỉ trọ số tiền 1.540.000 đồng (BL 48) do nguyên đơn chỉ nằm viện tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang tổng 10 ngày, nhưng giấy biên nhận ghi nghỉ trọ 22 ngày, ngoài ra chỉ được 01 người chăm sóc bệnh nhân nên thuê phòng trọ cho cả gia đình ở là không có căn cứ. Bác một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền do mất công lao động của nguyên đơn và người chăm sóc, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, phục hồi sức khỏe sau điều trị.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện đối với anh Ma Văn S do nguyên đơn Trương Ngọc Đ rút yêu cầu khởi kiện theo quy định tại Điều 244 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Đối với giấy biên nhận mua mật gấu đề ngày 09/10/2009 số tiền 1.300.000 đồng (BL số 47) và hóa đơn bán lẻ đề ngày 28/10/2009 số tiền 96.000 đồng anh Đ không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự và Pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009; các bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, Nguyên đơn được miễn toàn bộ án phí ; các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 244, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; các Điều 604, 605, 606, 607, 609, 305, 298 Bộ luật Dân sự năm 2005 và Pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án của Ủy ban THƯỜNG vụ Quốc hội số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009.

Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm của nguyên đơn anh Trương Ngọc Đ đối với anh Ma Văn S.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Trương Ngọc Đ khởi kiện các bị đơn Nông Văn T1, Nông Văn N, Đinh Văn H, Ma Văn T, Ma Văn C1, Nông Văn T2, Đinh Văn T3 bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Bác yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền 06 biên lai thu tiền phí và lệ phí (không có dấu treo) số tiền 412.400 đồng (BL 30 đến BL 35); Giấy giới thiệu khám chuyên khoa của viện pháp y Quốc gia số tiền 100.000đ (BL 36); 01 giấy biên nhận nghỉ trọ số tiền 1.540.000 đồng (BL 48) do không có căn cứ. Bác một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền do mất công lao Đng của nguyên đơn và người chăm sóc, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, phục hồi sức khỏe sau điều trị.

Tuyên xử:

1. Buộc các bị đơn Nông Văn T1, Nông Văn N, Đinh Văn H, Ma Văn T, Ma Văn C1, Nông Văn T2, Đinh Văn T3 phải liên đới bồi thường cho anh Trương Ngọc Đ số tiền 14.953.986,25đ (Mười bốn triệu chín trăm năm mươi ba nghìn chín trăm tám mươi sáu phẩy hai mươi năm đồng) là tiền chi phí đi lại, khám, điều trị, tiền mất thu nhập của nguyên đơn trong thời gian điều trị, tiền mất thu nhập của người chăm sóc, tiền tổn thất về tinh thần, phục hồi về sức khỏe.

Chia theo phần mỗi bị đơn phải bồi thường số tiền 2.136.283,75đ (Hai triệu một trăm ba mươi sáu nghìn hai trăm tám mươi ba phẩy bảy năm đồng).

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi xuất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí: Các bị đơn Nông Văn T1, Nông Văn N, Đinh Văn H, Ma Văn T, Ma Văn C1, Nông Văn T2, Đinh Văn T3 mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Nguyên đơn Trương Ngọc Đ được miễn nộp toàn bộ tiền áp phí.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng các bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự”./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Bích Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Hằng - Bùi Mạnh Hùng

Phạm Thị Thùy Trâm

